TÒA ÁN NH DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 328/2022/QĐCNTTLH	*Quận Ngô Quyền, ngày 12 tháng 12 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nH và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Ngọc C và chị Mai Minh K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 10 tháng 10 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn anh Phạm Ngọc C.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Anh Phạm Ngọc C, sinh năm 1994; nơi ĐKHKTT: Số đường A, phường Đ, quận N, thành phố H; nơi tạm trú: phường C, quận H, thành phố H.

- Người bị kiện: Chị Mai Minh K, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số đường A phường Đ, quận N, thành phố H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 11 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Ngọc C và chị Mai Minh K thuận tình ly

hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Ngọc C và chị Mai Minh K có 02 con chung là Phạm Mai H, sinh ngày 09/8/2019 và Phạm Minh KH, sinh 26/10/2021. Anh Phạm Ngọc C và chị Mai Minh K thỏa thuận giao hai con Phạm Mai H và Phạm Minh KH cho chị K trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh C và chị K thỏa thuận, anh C có trách nhiệm đóng góp nuôi con cho chị K là 3.000.000đ/tháng (mỗi con 1.500.000đ/tháng) kể từ tháng 12 năm 2022 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Ngọc C và chị Mai Minh K không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án dân sự: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng ().
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Trung Dũng